

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HẢI D- ƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2018/HS-ST

Ngày: 09 - 11- 2018.

NHÂN DANH

N- ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HẢI D- ƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tăng Việt Thành.

2. Ông Nguyễn Minh Tân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 226/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN Đ, sinh năm: 1989. ĐKKHKT và chỗ ở: số 9 phố Lý Thường Kiệt, phường TP, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố nuôi: ông Nguyễn Văn Gi (đã chết) và mẹ nuôi: bà Vũ Thị Ng, sinh năm: 1956; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: chưa; tiền án: 03; bản án số 91/2010/HSST ngày 26/5/2010 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 2.744.000 đồng, phạm tội ngày 08/3/2010). Bản án số 213/2011/HSST ngày 26/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phạm tội ngày 28/3/2011 và ngày 11/10/2011, trị giá tài sản chiếm đoạt 8.200.000 đồng, ra trại ngày 11/01/2013. Bản án số 156/2014/HSST ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 39 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, phạm tội ngày 08/3/2014 và ngày 07/5/2014, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt

65.730.500.000 đồng, ra trại ngày 08/6/2017; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/7/2018, chuyển tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến nay theo Lệnh tạm giam số 1299/L-CQCSĐT ngày 07/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm: 1987.

Trú tại: Lô 13.45 khu đô thị phía Tây, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Thành V, sinh năm: 1977.

Trú tại: Lô 13.36 đường Phạm Văn Đồng, khu đô thị phía Tây, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đỗ Văn Th, sinh năm: 1980.

Trú tại: Lô 13.88 khu đô thị phía Tây, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 31/7/2018, Nguyễn Tiến Đ đi xe ôm lên khu đô thị phía Tây, phường TM, thành phố HD rồi đi bộ xem nhà nào có tài sản để sơ hở thì chiếm đoạt. Khoảng 19h35' cùng ngày, khi đi đến nhà chị Hoàng Thị Ng ở lô 13.45 khu đô thị phía Tây Nam Cường, phường TM, thành phố HD, thấy nhà không khóa cửa, tầng một không có ai, Đ đi qua gian phòng khách vào gian bếp phía sau thấy trên mặt bàn học có một chiếc túi đeo màu đỏ - hồng - xám, kích thước khoảng 15 x 20cm, dây đeo bằng kim loại, trong túi để 2.900.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay kiểu nữ giới, Đ cầm túi xách ra ngoài thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Trong quá trình đuổi bắt Đ, có người dân (hiện chưa xác định được là ai) sử dụng chiếc bát sứ ném rách da cẳng chân trái, đứt gân cổ chân trái của Đ.

Vật chứng thu giữ gồm 01 túi đeo màu đỏ - hồng - xám, kích thước 15 x 20 cm, đã qua sử dụng, bên trong có 2.900.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ đeo tay kiểu nữ giới, Olympia Star Sapphire, dây đeo màu đen nâu, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL- HĐGD ngày 20/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố HD kết luận: Giá trị của 01 (một) chiếc túi đeo màu đỏ hồng xám, kích thước 15 x 20 cm là 250.000 đồng; giá trị của 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay, kiểu nữ, nhãn hiệu Olympia Star Sapphire là 1.175.000 đồng. Cộng giá trị là 1.425.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Chị Ng đã nhận lại tiền, túi xách và đồng hồ nên không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá, về vật chứng và về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến Đ thành khẩn khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tiền và tài sản trên của chị Hoàng Thị Ng, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Hoàng Thị Ng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày chị đã được nhận lại số tiền và tài sản trên nên không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số: 227/CT-VKSTP.HD ngày 24/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2018; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết; về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào đơn trình báo và lời khai của bị hại, căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, biên bản xác định hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: khoảng 19h35 phút ngày

31/7/2018, tại nhà ở của chị Hoàng Thị Ng ở lô 13.45 khu đô thị phía Tây Nam Cường, phường TM, thành phố HD, Nguyễn Tiến Đ đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của chị Ng một chiếc túi đeo màu đỏ hồng xám, kích thước 15 x 20 cm, bên trong có 2.900.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ đeo tay kiểu nữ giới, nhãn hiệu Olympia Star Sapphire, dây đeo màu đen nâu. Tổng trị giá tài sản và tiền bị cáo đã chiếm đoạt của chị Ng là 4.325.000đ (Bốn triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và tiền của chị Hoàng Thị Ng là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Mặc dù trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Ng là 4.325.000 đồng nhưng bản thân bị cáo nhiều lần bị kết án: ngày 08/3/2010, bị cáo phạm tội, tại bản án số 91/2010/HST ngày 26/5/2010, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 28/3/2011 và ngày 11/10/2011, bị cáo lại phạm tội, tại bản án số 213/2011/HST ngày 26/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo ra trại ngày 11/01/2013 đến ngày 08/3/2014 và ngày 07/5/2014, bị cáo tiếp tục phạm tội và tại bản án số 156/2014/HST ngày 26/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 39 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, bị cáo ra trại ngày 08/6/2017 đến ngày 31/7/2018, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội như trên. Như vậy, bị cáo đã tái phạm, thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự thì hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” và thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an xã hội, gây dư luận xấu. Hành vi của bị cáo có sự dự mưu từ trước, lợi dụng sơ hở của chị Ng trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của chị Ng thể hiện sự coi thường pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[3] Xét bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trị giá tài sản và số tiền bị cáo chiếm đoạt của chị Ng là 4.325.000 đồng nhưng bị cáo bị truy tố theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm mà khoản 2 của Điều luật quy định tài sản có trị giá từ 50 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chị Ng đã nhận lại tiền, túi xách và đồng hồ, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Đối với thương tích của bị cáo Nguyễn Tiến Đ bị rách căng chân trái, đứt gân cổ chân trái, quá trình điều tra hiện chưa xác định được ai là người gây thương tích cho Đ. Bản thân bị cáo Đ từ chối giám định tỷ lệ thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu xử lý đối với người dân đã gây thương tích cho Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD tiếp tục xác minh, làm rõ và sẽ có hình thức xử lý sau.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến Đ 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2018.

2. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh